



Bệnh Do Vi-rút Corona 2019 (COVID-19)



Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Trang web này được cập nhật thường xuyên. Một số nội dung có thể còn bằng tiếng Anh cho đến khi được dịch hết.

Số ca bệnh tại Hoa Kỳ

Cập nhật ngày 20 tháng 8 [ln](#)
năm 2020

TỔNG SỐ CA BỆNH

5,506,929

46,500 Số ca bệnh mới*

TỔNG SỐ CA TỬ VONG

172,416

1.404 Ca Tử Vong Mới*



Quý vị muốn biết thêm dữ liệu?

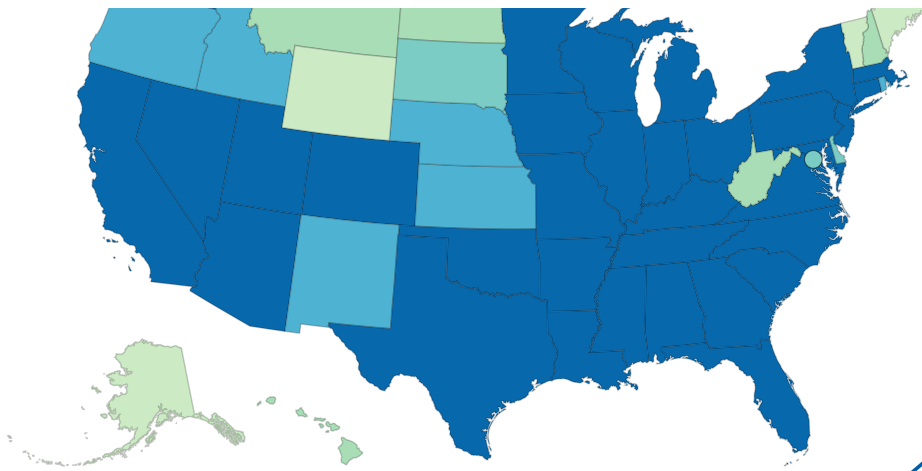
Theo dõi dữ liệu COVID của CDC

Trang này được cập nhật hàng ngày dựa trên dữ liệu được xác nhận lúc 4:00 giờ chiều giờ miền Đông vào ngày hôm trước.

Số ca bệnh theo khu vực phân quyền

Bản đồ này hiển thị số ca bệnh COVID-19 được báo cáo bởi các tiểu bang của Hoa Kỳ, Thủ đô Washington, Thành phố New York và các khu vực phân quyền trực thuộc Hoa Kỳ khác. Di chuột qua các bản đồ để xem số ca bệnh được báo cáo trong mỗi khu vực phân quyền. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.





Các Ca Bệnh Đã Được Báo Cáo

- 0 đến 1.000
 1,001 đến 5,000
 5,001 đến 10,000
 10,001 đến 20,000
 20,001 đến 40,000
 40.001 trở lên

Khu vực phân quyền			
Khu Vực Phân Quyền	Số Ca Bệnh Đã Xác N	Số Ca Bệnh Có Thể Có	Tổng Số Ca
<input type="radio"/> Alabama	106,784	4,694	111,478
<input type="radio"/> Alaska	N/A	N/A	4,438
<input type="radio"/> American Samoa	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Arizona	194,042	1,515	195,557
<input type="radio"/> Arkansas	N/A	N/A	54,216
<input type="radio"/> California	N/A	N/A	638,831
<input type="radio"/> Colorado	50,313	3,588	53,901
<input type="radio"/> Connecticut	49,289	2,025	51,314
<input type="radio"/> Delaware	15,714	1,004	16,718
<input type="radio"/> Washington D.C.	N/A	N/A	13,354
<input type="radio"/> Florida	N/A	N/A	577,891
<input type="radio"/> Georgia	N/A	N/A	243,982
<input type="radio"/> Guam	N/A	N/A	599
<input type="radio"/> Hawaii	N/A	N/A	5,176
<input type="radio"/> Idaho	26,754	1,942	28,696
<input type="radio"/> Illinois	211,889	1,332	213,221
<input type="radio"/> Indiana	N/A	N/A	82,336
<input type="radio"/> Iowa	N/A	N/A	53,280
<input type="radio"/> Kansas	34,942	948	35,890
<input type="radio"/> Kentucky	37,848	3,078	40,926
<input type="radio"/> Louisiana	N/A	N/A	139,903

<input type="radio"/> Maine	3,812	441	4,253
<input type="radio"/> Marshall Islands	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Maryland	N/A	N/A	102,229
<input type="radio"/> Massachusetts	115,048	9,367	124,415
<input type="radio"/> Michigan	94,278	9,813	104,091
<input type="radio"/> Micronesia	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Minnesota	N/A	N/A	67,308
<input type="radio"/> Mississippi	73,085	2,364	75,449
<input type="radio"/> Missouri	N/A	N/A	70,675
<input type="radio"/> Montana	5,956	0	5,956
<input type="radio"/> Nebraska	N/A	N/A	31,040
<input type="radio"/> Nevada	N/A	N/A	63,248
<input type="radio"/> New Hampshire	N/A	N/A	7,036
<input type="radio"/> New Jersey	N/A	N/A	188,427
<input type="radio"/> New Mexico	N/A	N/A	23,749
<input type="radio"/> New York	N/A	N/A	428,558
<input type="radio"/> North Carolina	N/A	N/A	147,932
<input type="radio"/> North Dakota	N/A	N/A	9,242
<input type="radio"/> Northern Marianas	54	0	54
<input type="radio"/> Ohio	104,999	5,882	110,881
<input type="radio"/> Oklahoma	49,914	4,218	54,132
<input type="radio"/> Oregon	22,646	1,224	23,870
<input type="radio"/> Palau	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Pennsylvania	122,605	3,544	126,149
<input type="radio"/> Puerto Rico	12,576	15,567	28,143
<input type="radio"/> Rhode Island	N/A	N/A	20,795
<input type="radio"/> South Carolina	107,274	1,137	108,411
<input type="radio"/> South Dakota	N/A	N/A	10,566
<input type="radio"/> Tennessee	135,203	2,597	137,800
<input type="radio"/> Texas	N/A	N/A	557,256
<input type="radio"/> Utah	47,853	407	48,260
<input type="radio"/> Vermont	N/A	N/A	1,533
<input type="radio"/> Virgin Islands	N/A	N/A	828
<input type="radio"/> Virginia	105,289	4,593	109,882
<input type="radio"/> Washington	N/A	N/A	68,689
<input type="radio"/> West Virginia	8,623	178	8,801
<input type="radio"/> Wisconsin	67,493	4,641	72,134
<input type="radio"/> Wyoming	2,909	521	3,430

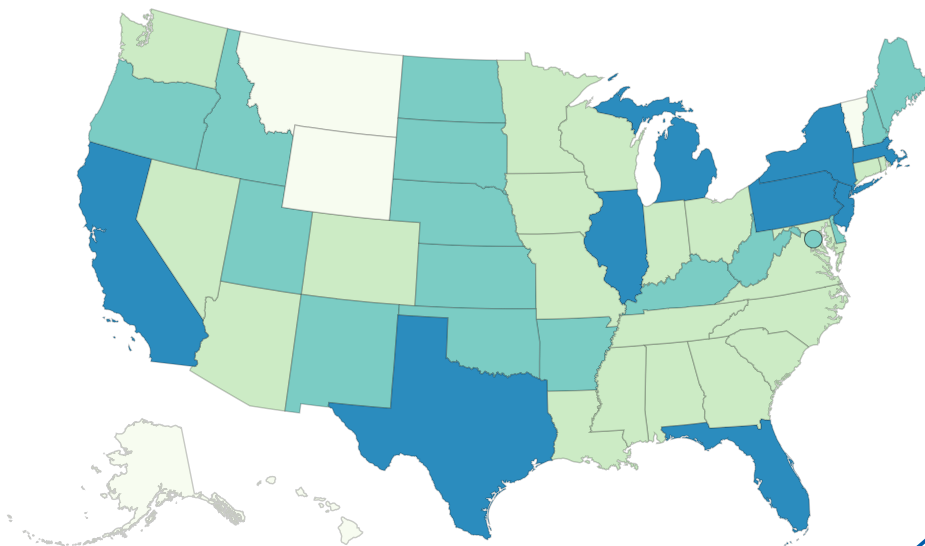
New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ
vào Trang Web của Quý
Vị

Số ca tử vong theo khu vực phân quyền

Bản đồ này hiển thị số ca bệnh COVID-19 được báo cáo bởi các tiểu bang của Hoa Kỳ, Thủ đô Washington, Thành phố New York và các khu vực phân quyền trực thuộc Hoa Kỳ khác. Di chuột qua các bản đồ để xem số ca tử vong được báo cáo trong mỗi khu vực phân quyền. Để truy cập trang web của sở y tế của một khu vực phân quyền, nhấp vào khu vực đó trên bản đồ.










































AS GU MH FM MP PW PR VI



Số ca tử vong đã báo cáo

0 to 100 1,001 to 5,000 101 to 1,000 5,001 trở lên

Khu vực phân quyền			
Khu Vực Phân Quyền	Số Tử Vong Đã Xác N	Số Tử Vong Có Thể Có	Tổng Số Tử Vong
<input type="radio"/> Alabama	1,876	68	1,944
<input type="radio"/> Alaska	N/A	N/A	29
<input type="radio"/> American Samoa	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Arizona	4,378	256	4,634

<input type="radio"/> Arkansas 	N/A	N/A	631
<input type="radio"/> California 	N/A	N/A	11,523
<input type="radio"/> Colorado 	1,556	344	1,900
<input type="radio"/> Connecticut 	3,572	885	4,457
<input type="radio"/> Delaware 	526	69	595
<input type="radio"/> Washington D.C. 	N/A	N/A	600
<input type="radio"/> Florida 	N/A	N/A	9,932
<input type="radio"/> Georgia 	N/A	N/A	4,849
<input type="radio"/> Guam 	N/A	N/A	5
<input type="radio"/> Hawaii 	N/A	N/A	43
<input type="radio"/> Idaho 	264	27	291
<input type="radio"/> Illinois 	7,806	211	8,017
<input type="radio"/> Indiana 	2,968	212	3,180
<input type="radio"/> Iowa 	N/A	N/A	1,005
<input type="radio"/> Kansas 	N/A	N/A	411
<input type="radio"/> Kentucky 	836	6	842
<input type="radio"/> Louisiana 	4,468	141	4,609
<input type="radio"/> Maine 	N/A	N/A	128
<input type="radio"/> Marshall Islands 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Maryland 	3,531	138	3,669
<input type="radio"/> Massachusetts 	8,645	231	8,876
<input type="radio"/> Michigan 	6,349	269	6,618
<input type="radio"/> Micronesia 	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Minnesota 	1,745	47	1,792
<input type="radio"/> Mississippi 	2,100	90	2,190
<input type="radio"/> Missouri 	N/A	N/A	1,414
<input type="radio"/> Montana 	84	0	84
<input type="radio"/> Nebraska 	N/A	N/A	371
<input type="radio"/> Nevada 	N/A	N/A	1,162
<input type="radio"/> New Hampshire 	N/A	N/A	427
<input type="radio"/> New Jersey 	14,097	1,829	15,926
<input type="radio"/> New Mexico 	N/A	N/A	729
<input type="radio"/> New York 	N/A	N/A	32,553
<input type="radio"/> North Carolina 	N/A	N/A	2,431
<input type="radio"/> North Dakota 	N/A	N/A	130
<input type="radio"/> Northern Marianas 	2	0	2
<input type="radio"/> Ohio 	3,627	280	3,907
<input type="radio"/> Oklahoma 	699	0	699
<input type="radio"/> Oregon 	299	9	408

	Case	Death	Total
<input type="radio"/> Palau	N/A	N/A	0
<input type="radio"/> Pennsylvania	N/A	N/A	7,523
<input type="radio"/> Puerto Rico	236	131	367
<input type="radio"/> Rhode Island	N/A	N/A	1,027
<input type="radio"/> South Carolina	2,248	112	2,360
<input type="radio"/> South Dakota	153	2	155
<input type="radio"/> Tennessee	1,412	40	1,452
<input type="radio"/> Texas	N/A	N/A	10,559
<input type="radio"/> Utah	377	0	377
<input type="radio"/> Vermont	N/A	N/A	58
<input type="radio"/> Virgin Islands	N/A	N/A	9
<input type="radio"/> Virginia	2,310	117	2,427
<input type="radio"/> Washington	N/A	N/A	1,822
<input type="radio"/> West Virginia	N/A	N/A	166
<input type="radio"/> Wisconsin	1,060	7	1,067
<input type="radio"/> Wyoming	34	0	34

New York State's case and death counts do not include New York City's counts.

Not all jurisdictions report confirmed and probable cases and deaths to CDC. When not available to CDC, it is noted as N/A.

Thêm Bản Đồ Hoa Kỳ
vào Trang Web của Quý
Vị

Số ca bệnh và tử vong theo quận

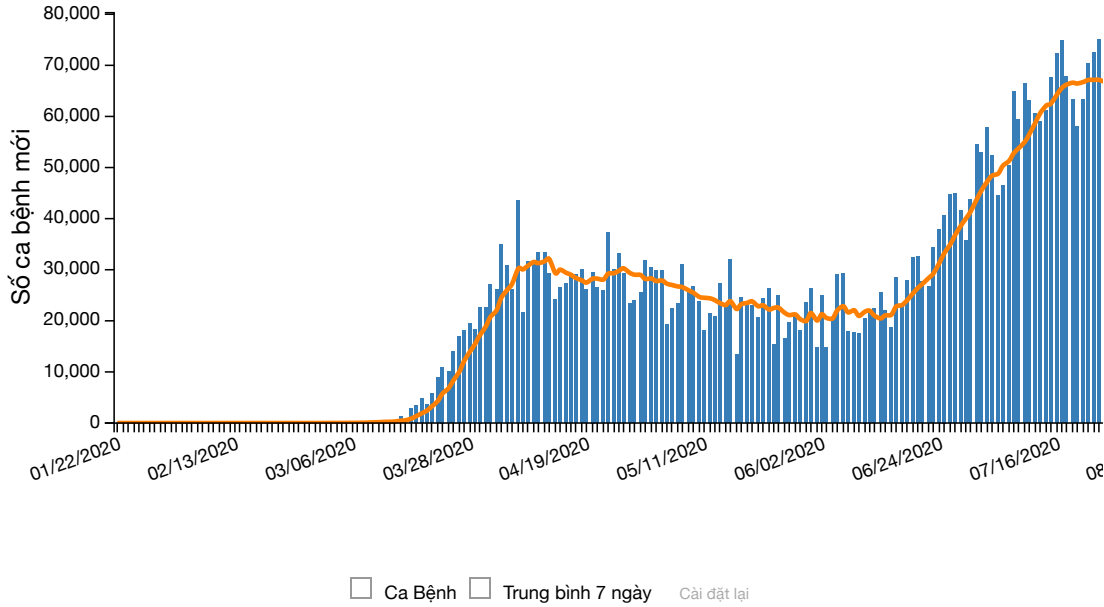
Chọn một tiểu bang để xem số ca bệnh và tử vong theo quận. Dữ liệu này được cung cấp từ [USAfacts.org](#)

Chọn một Tiểu Bang ▾

Hiển Thị Dữ Liệu Quốc Gia

Ca Bệnh Mới theo Ngày

Biểu đồ sau đây cho thấy số ca bệnh COVID-19 mới được báo cáo mỗi ngày ở Hoa Kỳ kể từ khi bắt đầu bùng phát. Di chuột qua các thanh để xem số ca bệnh mới theo ngày.



Trung bình 7 ngày của các ca bệnh mới (ngày hiện tại + 6 ngày trước đó / 7) được tính toán để làm tròn các thay đổi dự kiến trong số đếm hàng ngày.

Xem dữ liệu

	01/22/2020	01/23/2020	01/24/2020	01/25/2020	01/26/2020	01/27/2020
Ca Bệnh	1	0	1	0	3	0
Trung bình 7 ngày	0	0	0	0	1	1

Cuộn để xem thông tin bổ sung

Số ca bệnh và tử vong trong nhân viên chăm sóc y tế

Dữ liệu được thu thập từ 4.111.097 người, nhưng tình trạng nhân viên chăm sóc y tế chỉ có sẵn cho 920.173 (22,4%) người. Trong số 138.626 ca mắc COVID-19 trong lực lượng nhân viên chăm sóc y tế, số liệu tử vong chỉ có sẵn cho 96.686 (69,7%).

SỐ CA BỆNH TRONG LỰC LƯỢNG
HCP

138.626

SỐ CA TỬ VONG TRONG LỰC LƯỢNG
HCP

637

Dữ liệu trước đây

CDC đã chuyển các thông tin sau sang trang [Dữ liệu về số ca bệnh COVID-19 trước đây ở Hoa Kỳ](#).

- Cấp độ lây truyền cộng đồng theo khu vực phân quyền - cập nhật lần cuối ngày 18 tháng 5 năm 2020
- Tổng số ca bệnh theo ngày - cập nhật lần cuối ngày 28 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo nguồn phơi nhiễm - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh từ Vũ Hán, Trung Quốc và du thuyền Diamond Princess - cập nhật lần cuối ngày 16 tháng 4 năm 2020
- Số ca bệnh theo ngày bắt đầu bệnh - cập nhật lần cuối ngày 15 tháng 4 năm 2020

Thông Tin Thêm

[COVIDView - Tóm Tắt Giám Sát Hàng Tuần về Hoạt Động Ứng Phó COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Dữ Liệu Trước Đó về Ca Bệnh COVID-19 tại Hoa Kỳ](#)

[Câu Hỏi Thường Gặp: Dữ Liệu và Giám Sát Tình Hình COVID-19](#)

[Dữ Liệu Xét Nghiệm tại Hoa Kỳ](#)

[Sở Y Tế](#)

Cập nhật lần cuối ngày 20 tháng 8 năm 2020

Nguồn nội dung: [Trung Tâm Quốc Gia về Chủng Ngừa và Bệnh Hô Hấp \(NCIRD\)](#), [Phân Ban Bệnh Do Vi-rút](#)